

Chư Sê, ngày 21 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 51/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2024 về việc "Ly hôn và tranh chấp về nuôi con chung khi ly hôn" giữa:

- Nguyên đơn: Anh Rah Lan T, sinh năm 1987; địa chỉ: làng H, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai;

- Bị đơn: Chị Rmah V, sinh năm 1993; địa chỉ: làng H, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 85 và Điều 86 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Rah Lan T và chị Rmah V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. - Về con chung và cấp dưỡng nuôi con:

Trong quá trình chung sống, anh Rah Lan T và chị Rmah V có 02 con chung là cháu Rmah H'Lan T1, sinh ngày 14/4/2013 và cháu R H'Lan N, sinh ngày 13/4/2019.

Anh T và chị V thống nhất thoả thuận phù hợp với nguyện vọng của cháu R H'Lan Thy: giao 02 cháu Rmah H'Lan T1, sinh ngày 14/4/2013 và cháu R H'Lan N, sinh ngày 13/4/2019 cho chị Rmah V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con thành niên trường hợp cháu T1 và cháu N đã thành niên nhưng không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi

mình thì chị V phải tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con cho đến khi các cháu có khả năng lao động và có tài sản để tự nuôi mình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh T và chị V không yêu cầu toà án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi dưỡng con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

2.2. - Về tài sản chung, về nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. - Về án phí: Các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên được giảm 50% án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, anh T và chị V mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Tuy nhiên, anh T tự nguyện nộp thay phần án phí mà chị V phải nộp nên phần án phí mà anh T phải nộp tổng cộng là 150.000 đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0005007 ngày 25/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai. Hoàn trả cho anh T số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn dư.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê;
- Ủy ban nhân dân thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai (đkkh ngày 30/7/2012);
- Chi cục THADS huyện Chư Sê;
- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Hiếu

